

Số: /BC-UBND

Lào Cai, ngày tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 14/01/2016 của Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai về tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai

Thực hiện Chỉ thị 07-CT/TU ngày 14/01/2016 của Tỉnh ủy Lào Cai về tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Lào Cai báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị

Sau khi Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 07-CT/TU về tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh. Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Văn bản số 394/UBND-VX ngày 28/01/2016 chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị thành viên Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ nghiêm túc triển khai và chỉ đạo thực hiện các nội dung của Chỉ thị 07-CT/TU, đồng thời quy định chế độ báo cáo hàng tháng về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh) để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh; Hằng năm, các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, chương trình hành động thực hiện chỉ thị. Trong kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm hằng năm và các văn bản chỉ đạo, UBND tỉnh đều cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo của Chỉ thị 07-CT/TU triển khai tới các sở, ngành và UBND các cấp. UBND các cấp từ tỉnh đến cơ sở đã tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, tổ chức triển khai quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU, đưa chỉ tiêu, nhiệm vụ ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và lồng ghép các hoạt động ATTP vào các chương trình, kế hoạch của ngành, địa phương hằng năm để tổ chức thực hiện.

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU

1. Công tác quán triệt, giám sát thực hiện chỉ thị:

Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo ATTP tỉnh (Sở Y tế) đã tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm, trong đó có nội dung quán triệt Chỉ thị 07-CT/TU. Trong 5 năm, đã tổ chức 98 lớp tập huấn về kiến thức an toàn thực phẩm cho 3.774 lượt cán bộ, đảng viên là thành viên Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm tuyến huyện, xã, Bí thư Chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng dân phố, cán bộ y tế từ tuyến tỉnh đến cơ sở nội dung chỉ đạo của Chỉ thị 07-CT/TU.

Trong công tác kiểm tra giám sát quản lý nhà nước về ATTP của UBND các cấp đều có nội dung giám sát việc triển khai thực hiện chỉ thị 07 của Tỉnh ủy.

Trong 5 năm, UBND tỉnh thành lập 15 đoàn kiểm tra, chấm điểm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực ATTP đối với 9 UBND huyện, thị xã, thành phố và 37 UBND xã, phường, thị trấn. UBND các huyện, thành phố, thị xã đã tổ chức 90 đoàn kiểm tra quản lý nhà nước đối với 808 lượt UBND xã, phường, thị trấn. Qua việc kiểm tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của UBND các cấp đã kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ vướng mắc khi triển khai ở cơ sở đồng thời đôn đốc thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm cho nhân dân. Kết quả kiểm tra cho thấy công tác chỉ đạo thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm cho nhân dân đã được UBND huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện tương đối toàn diện. Các Chỉ thị của Tỉnh ủy, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đã được triển khai đến cơ sở tạo chuyển biến tích cực trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, cấp phép cơ sở thực phẩm và lưu thông thực phẩm.

Sở Y tế đã phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 Quyết định ban hành quy định phân công, phân cấp và phối hợp, quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Nhằm đảm bảo công tác phân công, phân cấp quản lý các cơ sở thực phẩm giữa các ngành, các cấp được thực hiện theo đúng qui định của pháp luật, không để xảy ra chồng chéo, mỗi cơ sở thực phẩm chỉ chịu sự quản lý của 1 cấp, 1 ngành. Qua công tác kiểm tra các cơ sở thực phẩm đã thực hiện ngày càng tốt hơn các điều kiện ATTP theo qui định, trên địa bàn tỉnh không có các tụ điểm sản xuất thực phẩm không an toàn gây bức xúc dư luận xã hội.

Trong 5 năm UBND tỉnh đã thành lập 28 đoàn liên ngành cấp tỉnh, 9/9 huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn cũng thành lập các đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác đảm bảo ATTP, kết quả: Kiểm tra 46.053 lượt cơ sở, 40.297 lượt cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh (87,5% cơ sở được kiểm tra đạt), các đoàn kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 867 lượt cơ sở với 1.583.706.000đ (Một tỷ, năm trăm tám mươi ba triệu, bảy trăm linh sáu nghìn đồng).

(Kết quả chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

Công tác thẩm định, cấp phép hoạt động cho cơ sở, công bố phù hợp quy định ATTP:

Giai đoạn 2016-2020, Ngành Y tế, ngành Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định phân cấp các cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý cho tuyến huyện, xã với phương pháp: Tuyến tỉnh quản lý đối với các cơ sở thực phẩm có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp; tuyến huyện quản lý đối với các cơ sở có Giấy đăng ký kinh doanh do UBND huyện cấp; tuyến xã quản lý đối với các cơ sở nhỏ lẻ, kinh doanh thức ăn đường phố. Cơ sở thuộc tuyến nào quản lý thì tuyến đó chịu trách nhiệm kiểm tra, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, xác nhận kiến thức... Trên cơ sở phân cấp đó đã tạo điều kiện

thuận lợi cho công tác quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp được tham gia hoạt động kinh doanh lĩnh vực ATTP. Đến hết năm 2020, mạng lưới các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh gồm: **8.254** cơ sở, bao gồm:

- Ngành Y tế quản lý 3.450 cơ sở trong đó có 1.150 cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATVSTP, đã cấp 1.012/1.150 cơ sở (chiếm 88%, còn 12% do đang chờ cấp mới, chờ cấp đổi giấy chứng nhận...). Tiếp nhận 676 hồ sơ tự công bố chất lượng sản phẩm của 179 cơ sở.

- Ngành Công thương quản lý 2.995 cơ sở thực phẩm, trong đó có 103 cơ sở thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận, 103/103 cơ sở đã được cấp GCN (đạt 100%); Toàn tỉnh hiện có 72 chợ (trong đó có 12 chợ hạng 2 và 60 chợ hạng 3) và 01 Trung tâm thương mại chưa có chợ được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; có 11/11 siêu thị kinh doanh tổng hợp đã được Sở Công Thương cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Ngành Nông nghiệp quản lý 1.809 cơ sở, đã thực hiện cấp 100% cơ sở thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận.

3. Công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục tạo sự chuyển biến tích cực về hành vi ATTP

Công tác tuyên truyền được triển khai rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh, bằng nhiều hình thức trên nhiều kênh thông tin khác nhau, phù hợp. Để giảm thiểu ngộ độc thực phẩm và nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân, đến nay, có 152/152 xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện ký cam kết đảm bảo ATTP giữa hộ gia đình khi tổ chức bữa ăn đông người với chính quyền địa phương theo chỉ đạo tại Văn bản số 2648/UBND-VX ngày 22/7/2013 của UBND tỉnh góp phần làm giảm số vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc, cụ thể:

- Nói chuyện trực tiếp, tuyên truyền **21.670** buổi về ATTP, cho tổng số **685.430** lượt người nghe, trong đó năm 2020 ngành Y tế đã chỉ đạo thực hiện tuyên truyền 705 buổi tại hội nghị tuyên vận của 152/152 xã, phường, thị trấn cho 17.477 lượt người nghe là lãnh đạo chủ chốt của xã, Bí thư chi bộ, tổ trưởng, trưởng thôn bản và người có uy tín tại cộng đồng;

- Viết 875 tin, bài và tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng **27.004** lượt về chủ đề ATTP, trong đó, từ năm 2018 - 2020 UBND tỉnh đã chỉ đạo Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm xây dựng các sản phẩm truyền thông, tuyên truyền trên sóng truyền hình tỉnh, trên sóng phát thanh bằng tiếng kinh và tiếng dân tộc.

- In ấn, cấp phát **40.950** tờ rơi, áp phích và **688** băng đĩa hình, đĩa tiếng tuyên truyền về đảm bảo ATTP.

- Treo **1.126** băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền về đảm bảo ATTP trên các trục đường chính.

- 20.083 lượt hộ gia đình đã ký cam kết với chính quyền địa phương thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm khi tổ chức bữa ăn đông người.

(Kết quả cụ thể có phụ biểu số 02 kèm theo).

4. Tình hình ngộ độc thực phẩm

Từ năm 2016 đến hết năm 2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 25 vụ ngộ độc thực phẩm tại hộ gia đình, bếp ăn tập thể trường học làm 300 người mắc, 02 người tử vong, bình quân giai đoạn 2016-2020 là 8,4 ca/100.000 dân, giảm so với bình quân giai đoạn 2011-2015 là 15 ca/100.000 dân.

Tuy nhiên, tình hình ngộ độc thực phẩm có nhiều diễn biến bất thường, năm 2016 tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm là 3,3 ca/100.000 dân, năm 2017 tỷ lệ này là 24,2 ca, năm 2018, 2019 lần lượt giảm còn 3,6 ca và 1,7, tuy nhiên đến năm 2020 xảy ra 05 vụ ngộ độc thực phẩm làm 69 người mắc (bình quân 9,2 ca/100.000 dân) trong đó có xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể trường học.

(Kết quả cụ thể có phụ biểu số 03 kèm theo).

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU của Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh đã giúp các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân nhận thức đầy đủ nội dung, yêu cầu về công tác ATTP trong tình hình mới.

Qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị, nhận thức của cán bộ và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác ATTP đối với sức khỏe con người, trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý, sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng được nâng lên; tạo ra những chuyển biến cụ thể, có tính đồng bộ trong nhận thức và hành động về ATTP của các cấp, các ngành; trách nhiệm của các ngành liên quan đến vệ sinh ATTP tương đối cụ thể, rõ ràng; bộ máy cán bộ và các điều kiện bảo đảm khác được từng bước đầu tư, bổ sung.

Công tác đảm bảo ATTP cho nhân dân cơ bản được thực hiện tốt, không có các tụ điểm sản xuất, kinh doanh thực phẩm mất an toàn gây bức xúc dư luận xã hội, không để xảy ra sự cố ATTP đối với khách du lịch, góp phần tích cực trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác xử lý vi phạm hành chính về ATTP đối với cơ sở thực phẩm tại các huyện, thành phố, thị xã tuy đã có sự chuyển biến tích cực song chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế hiện nay, hình thức xử lý (nhắc nhở là chủ yếu), chưa đủ sức răn đe, hiệu lực hiệu quả trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm chưa cao. Còn tồn tại cơ sở kinh doanh thực phẩm không bảo đảm ATTP (hàng thực phẩm hết hạn sử dụng, nhãn mác không đúng quy định, không chứng minh được nguồn gốc xuất xứ)...

- Vai trò chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của một số cấp ủy địa phương về ATTP chưa được sát sao, kịp thời.

- Kết quả đạt được chưa thực sự bền vững, tỷ lệ ngộ độc thực phẩm cấp tính/100.000 dân còn diễn biến bất thường, ngộ độc thực phẩm tại các hộ gia đình nhất là vùng nông thôn miền núi chưa thể chủ động kiểm soát.

- Việc xử lý vi phạm ATTP ở tuyến cơ sở nhất là tuyến xã còn yếu, chưa đủ sức răn đe nên công tác kiểm tra, kiểm soát ATTP ở vùng sâu vùng xa còn nhiều hạn chế....

3. Nguyên nhân tồn tại hạn chế

a) Nguyên nhân chủ quan:

- Một số nơi, cấp ủy, chính quyền cấp cơ sở chưa quan tâm đầy đủ trong công tác chỉ đạo, giám sát, quản lý cơ sở thực phẩm và nâng cao nhận thức, hành vi thực hiện ATTP của nhân dân.

- Nguồn lực dành cho công tác ATTP còn hạn chế, vì vậy nguồn lực đầu tư cho tuyên huấn, tuyên xã còn thấp so với yêu cầu. Bên cạnh đó lực lượng cán bộ làm công tác quản lý ATTP còn mỏng, năng lực quản lý của cán bộ tuyến cơ sở còn yếu, nên càng khó khăn hơn cho cán bộ cơ sở.

b) Nguyên nhân khách quan:

- Lào Cai là tỉnh miền núi, biên giới có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vệ sinh môi trường nông thôn miền núi chưa được đảm bảo, nhận thức của một số ít nhân dân về đảm bảo an toàn thực phẩm còn hạn chế;

- Hệ thống văn bản qui phạm pháp luật về quản lý ATTP, phương thức quản lý cơ sở thực phẩm thường xuyên thay đổi nên khó khăn cho việc cập nhật, thực thi ở cơ sở;

- Mô hình quản lý cơ sở thực phẩm do 03 ngành quản lý (Y tế, Nông nghiệp, Công thương) nhưng lực lượng không tương đồng (Ngành Nông nghiệp, Công thương không có cán bộ chuyên trách tại tuyến huyện, xã) vì vậy việc quản lý cơ sở thực phẩm thuộc 2 ngành Nông nghiệp và Công thương rất khó khăn, không kiểm soát triệt để.

IV. Phương hướng nhiệm vụ những năm tiếp theo

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị 07-CT/TU ngày 14/01/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016, Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác đảm bảo ATTP cho nhân dân.

1. Một số chỉ tiêu cơ bản đến năm 2025

- Tỷ lệ cơ sở dịch vụ ăn uống có địa chỉ cố định được cấp giấy chứng nhận

đủ điều kiện ATTP > 90%;

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm được kiểm tra đạt tiêu chuẩn vệ sinh > 90%;

- Tỷ lệ cán bộ y tế làm công tác ATTP tuyến huyện, xã được tập huấn chuyên môn nghiệp vụ >50%; tỷ lệ cán bộ y tế làm công tác ATTP tuyến huyện, xã được đào tạo, đào tạo lại >50%;

- Số ca mắc ngộ độc thực phẩm cấp tỉnh/100.000 dân: <7,5 ca

2. Các giải pháp cơ bản

1) Triển khai có hiệu quả Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 14/01/2016 của Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác đảm bảo ATTP cho nhân dân;

2) Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, quan tâm tuyên truyền nâng cao nhận thức thay đổi hành vi mất an toàn thực phẩm của người tiêu dùng, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với chính quyền các cấp, các sở ngành trong công tác quản lý nhà nước về ATTP theo Luật ATTP;

4) Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về ATTP từ tuyến tỉnh đến cơ sở; tăng cường thực hiện chức năng, nhiệm vụ và phối hợp liên ngành trong công tác bảo đảm ATTP của UBND các cấp, các ngành;

5) Đầu tư trang thiết bị kiểm tra nhanh ô nhiễm thực phẩm, giám sát nguy cơ ô nhiễm an toàn thực phẩm, tập trung ở các chợ đầu mối, khu vực cụm xã.

Đầu tư kinh phí thanh kiểm tra cho các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra cơ sở thực phẩm từ tuyến tỉnh đến tuyến cơ sở; đầu tư kinh phí đào tạo, tập huấn cho thành viên BCD tuyến huyện, xã, y tế thôn bản, trưởng thôn và người có uy tín trong cộng đồng;

6) Tăng cường các biện pháp để kiểm soát ngộ độc thực phẩm đặc biệt là ngộ độc tại hộ gia đình, ngộ độc tập thể và ngộ độc thực phẩm có độc tố tự nhiên, hạn chế tử vong do ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh;

7) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các cơ sở thực phẩm, triển khai áp dụng rộng rãi phần mềm truy xuất nguồn gốc, nhận diện thông tin sản phẩm an toàn trong lĩnh vực nông nghiệp;

8) Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí quản lý ATTP cố định, hàng năm cho tuyến tỉnh, huyện, xã.

V. Đề xuất và kiến nghị

1. Đề nghị Ban thường vụ Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ thị của cấp ủy các cấp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện Chỉ thị; Đề nghị công tác đảm bảo ATTP cho nhân dân và phát triển sản xuất thực phẩm an

toàn để phát triển kinh tế, xã hội được đưa vào các đề án trọng tâm của tỉnh trong nhiệm kỳ 2021-2025.

2. Đề nghị tăng mức đầu tư kinh phí về ATTP, đặc biệt cho tuyến xã và các hoạt động như truyền thông, nâng cao nhận thức về ATTP cho đồng bào vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn của các tỉnh miền núi; thanh tra, kiểm tra và giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực tiễn của đội ngũ cán bộ trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước các cấp về an toàn thực phẩm.

3. Đề nghị tăng cường kiểm tra, đánh giá trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của người đứng đầu UBND các cấp trong việc quản lý ATTP tại địa phương theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 07-CT/TU ngày 14/01/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Lào Cai về tiếp tục công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai, UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND tỉnh;
- Các sở: Y tế, Công Thương, NN&PTNT;
- Chi cục ATVSTP;
- BBT công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, TH3, NLN1, KT2, VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Thị Dung